

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CHI TIẾT NHÁNH 1: “LỚP 5A3 CỦA BÉ”

Thời gian thực hiện 1 tuần: Từ ngày 09/9 - 13/9/2024

Người thực hiện: Nguyễn Thị Hồng

Thứ 2, ngày 09 tháng 9 năm 2024

PHÁT TRIỂN THẨM MỸ

Dạy KNCH: Trường mẫu giáo yêu thương (Hoàng Văn Yến)

Trò chơi âm nhạc: Tai ai tinh

Nghe hát: “ Đi học”

I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU

- Trẻ nhớ tên bài hát, tên tác giả, thuộc lời và hát đúng giai điệu bài hát
- Rèn cho trẻ kỹ năng nghe nhạc và hát đúng giai điệu của bài hát.
- Trẻ hứng thú chơi các trò chơi và tham gia các hoạt động.

II. CHUẨN BỊ:

- Đàn ghi lời bài hát “Trường mẫu giáo yêu thương”, “ Đi học”
- Mũ chóp

III. TIẾN HÀNH

1. Ổn định tổ chức

- Các con đang học trường nào?
 - Các con học lớp mấy tuổi?
 - Ai dạy các con?
 - Trường con có gì? Khi đến trường con cảm thấy ntn?
- => Cô củng cố lại và dẫn dắt trẻ đến với bài hát “Trường mẫu giáo yêu thương”

2. Dạy KNCH “Trường mẫu giáo yêu thương” Tg (Hoàng Văn Yến)

- Cô giới thiệu bài hát, tác giả
- Cô hát cho trẻ nghe 1 lần kết hợp với nhạc.
- Cô giảng nội dung: Bài hát nói về trường mẫu giáo nơi đó có cô giáo là mẹ hiền, có các con luôn là những con ngoan của cha mẹ,

những bông hoa đẹp nhất trong vườn hoa của trường mầm non

- Cô hát cho trẻ nghe lần 2 không nhạc.
- Dạy trẻ hát cùng cô 2 - 3 lần (lần 3 hát kết hợp với nhạc)
- Thi đua tổ, nhóm, cá nhân (Cô chú ý sửa sai động viên trẻ kịp thời)
- Hỏi lại trẻ tên bài hát, tên tác giả
- Cô giới thiệu bài hát hay hơn khi thực hiện vận động, cho trẻ nêu ý tưởng.
- Cô và trẻ cùng thống nhất VĐ: Vỗ tay theo tiết tấu chậm.
- Cho trẻ hát và VĐ cùng cô từ 1- 2 lần

2.TCAN: *Tai ai tinh*

- Cô đưa đồ chơi ra hỏi ý tưởng trẻ sẽ chơi như thế nào?
- Sau đó cô phổ biến cách chơi, luật chơi: Cô gọi 1 bạn lên đội mũ chóp và gọi 1 bạn bất kỳ lên hát. Bạn đội mũ chóp có nhiệm vụ nghe thật tinh và đoán xem bạn nào vừa hát nếu đoán không đúng sẽ phải làm theo yêu cầu của cô.
- Trẻ chơi 3- 4 lần. Sau mỗi lần chơi cô động viên, khuyến khích trẻ.

3. Nghe hát: “*Đi học*” – Tg: *Bùi Đình Thảo*

- Cô giới thiệu tên bài hát, tên tác giả
- Cô hát lần 1 thể hiện tình cảm.
- Giảng nội dung bài hát: Bài hát nói về em bé hàng ngày đi đến trường được mẹ dìu dắt từng bước trong những ngày đầu đi học và khi mẹ lên nương làm việc dù đi học 1 mình qua suối qua khe nhưng e bé cảm thấy rất vui vì mùi hương của núi rừng đã to
- Cô hát lần 2 minh họa động tác: trẻ hưởng ứng cùng cô

IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY

1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 3, ngày 10 tháng 9 năm 2024

PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ

Dạy trẻ đọc thuộc bài thơ: Tình bạn

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

- Trẻ nhớ tên bài thơ, tên tác giả và hiểu nội dung bài thơ, thuộc bài thơ “Tình bạn”
- Trẻ dùng ngôn ngữ của mình để trả lời câu hỏi của cô rõ ràng, mạch lạc.
- Trẻ tích cực tham gia vào các hoạt động

II. CHUẨN BỊ

- Tranh minh họa bài thơ: “Tình bạn”

III. TIẾN HÀNH

1. Ổn định tổ chức

- Cô cùng trẻ trò chuyện về chủ đề:
- Các con học lớp nào?
- Lớp có bao nhiêu bạn trai, bao nhiêu bạn gái?
- Các bạn trong lớp như thế nào với nhau?
- Cô dẫn dắt trẻ đến với bài thơ “Tình bạn”.

2. Dạy trẻ đọc bài thơ: “Tình bạn” – Tg: (Trần Thị Hương)

- Cô đọc lần 1 kết hợp cử chỉ, điệu bộ. Cô hỏi tên bài thơ, tên tác giả
- + Giảng nội dung: Bài thơ nói về tình bạn yêu thương, lo lắng, chăm sóc của các bạn trong lớp với nhau.
- Cô đọc lần 2 kết hợp với tranh minh họa trên máy tính.

* Dạy trẻ đọc bài thơ:

- Cô cho cả lớp đọc 3-4 lần
- Thi đua tổ nhóm đọc
- Cô cho cá nhân trẻ lên đọc.

(Cô chú ý sửa sai, sửa ngọng, động viên khuyến khích trẻ đọc diễn cảm bài thơ)

3. Đàm thoại

- Bài thơ nói về tình bạn giữa ai với ai?
- Bạn nào đã phát hiện ra Thỏ nâu bị ốm?
- Bạn Gấu đã nói gì với các bạn? Câu thơ nào thể hiện điều đó?
- Gấu mua gì đi thăm bạn?
- Còn Mèo? Hươu? Nai thì mua gì?
- Các bạn đều mong muốn cho Thỏ điều gì? Thể hiện qua những câu thơ nào?
- Khi chơi với bạn các con phải như thế nào? Khi bạn bị ốm các con phải làm sao?
- Cô khái quát giáo dục trẻ biết quan tâm, thương yêu và giúp đỡ bạn bè xung quanh mình.

IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 4, ngày 11 tháng 9 năm 2024

PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT

VĐCB: Bật nhảy từ trên cao xuống (cao 40-45cm)

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

- Trẻ biết bật nhảy từ trên cao xuống (cao 40-45cm).
- Rèn luyện tính khéo léo, có kỹ năng biết phối hợp chân tay, tiếp đất bằng 2 đầu bàn chân
- Trẻ hứng thú, tích cực hoạt động.

II. CHUẨN BỊ

- Sân tập đủ diện tích, sắc xô, vạch chuẩn, 2 ghế có độ cao từ 40 – 45 cm.
- Dây kéo co

III. TIẾN HÀNH

1. Khởi động

- Cho trẻ đi các kiểu đi theo hiệu lệnh của cô sau đó về 3 hàng.

2. Trọng động

a. BTPTC: Tập 2 lần x 8 nhịp

+ Tay 1: Đưa tay ra phía trước, phía sau

+ Bụng: Đứng cúi về trước

+ Chân: Khuyu gối

+ Bật: Bật tại chỗ

- ĐTNM: Động tác bật (tập 2 lần x 8 nhịp)

b. VĐCB: Bật nhảy từ trên cao xuống (cao 40-45cm)

- Cho một trẻ lên tập mẫu cô và các bạn nhận xét

- Cô tập mẫu và phân tích động tác: 1 tiếng xác xô cô đứng vào TTCB, cô bước 2 chân lên ghế, 2 tay thả xuôi dọc thân, khi có hiệu lệnh 2 tiếng xác xô tay đưa từ sau ra trước đồng thời hơi khuyu gối, nhún chân để lấy đà và bật lên khi rơi xuống chạm đất bằng 2 đầu bàn chân rồi cả bàn chân, gối hơi khuyu, tay đưa ra trước để giữ thăng bằng (Chú ý 2 đầu bàn chân chạm đất cùng lúc, và không lao người về phía trước) sau đó nhẹ nhàng đi về vị trí của mình.

- Lần 1: Cho lần lượt cả lớp lên thực hiện

(Cô chú ý sửa sai, động viên trẻ...)

- Lần 2: Cho 2 đội thi đua.

- Các con vừa thực hiện vận động gì?

- Cô mời 2 trẻ lên thực hiện lại vận động.

c. Trò chơi vận động: "Kéo co"

- Cô giới thiệu tên trò chơi: cho trẻ nêu cách chơi, luật chơi.

- Cách chơi: Hai đội có số lượng người chơi bằng nhau xếp thành 2 hàng dọc đứng đối diện nhau và cách đều vạch chuẩn. Khi có hiệu lệnh, tất cả cùng kéo mạnh sợi dây về phía mình.

- Luật chơi: Nếu người đứng đầu hàng của đội nào dẫm vào vạch chuẩn trước là thua cuộc

- Cho trẻ chơi 2 – 3 lần.

3. Hồi tĩnh

- Cho trẻ làm chim bay đi nhẹ nhàng quanh lớp 1- 2 vòng

IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 5, ngày 12 tháng 9 năm 2024

PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

Đếm đến 6. Nhận biết các nhóm có 6 đối tượng. Nhận biết số 6

I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU

- Trẻ biết đếm đến 6. Nhận biết các nhóm có 6 đối tượng. Nhận biết số 6
- Luyện cách đếm từ trái sang phải. Rèn khả năng chú ý và ghi nhớ có chủ định.
- Thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, tích cực tham gia vào các hoạt động

II. CHUẨN BỊ:

- Mỗi trẻ có 6 mũ, 6 chiếc ô. Thẻ số từ 1-6. (2 thẻ số 6)
- Bài tập cho trẻ tìm và tô cho đủ số lượng 6 (đồ dùng cá nhân của bạn gái)
- Đồ dùng của cô giống của trẻ kích thước hợp lí.

III. TIẾN HÀNH

1. Luyện tập nhận biết nhóm đồ vật có số lượng là 5

- Cô chia trẻ thành 3 tổ.
- Cho 1 số trẻ lên tìm một loại đồ dùng cá nhân có số lượng ít hơn hoặc bằng 5, đặt số tương ứng.
- Cho trẻ kiểm tra, đếm số đồ dùng, đọc số mà trẻ đó tìm được.

2. Tạo nhóm có 6 đồ vật - đếm đến 6. Nhận biết số 6.

- Thưởng cho mỗi trẻ một món quà về chỗ ngồi 3 tổ
- Cho trẻ xếp tất cả chiếc ô thành hàng ngang từ trái qua phải (xếp 6 chiếc)
- Cho trẻ xếp 5 cái mũ. Xếp mỗi chiếc mũ ở dưới tương ứng với 1 chiếc ô ở trên (xếp tương ứng 1-1)
- Cho trẻ nhận xét số mũ và số ô
- Đếm số ô- nói số lượng
- Đếm số mũ- nói số lượng
- Có 6 chiếc ô mà chỉ có mấy cái mũ. Vậy số nào nhiều số nào ít.
- Muốn 2 nhóm có số lượng bằng nhau thì làm cách nào?
- Vậy muốn số mũ nhiều bằng số chiếc ô thì phải làm như thế nào?
- Cho trẻ thêm 1 chiếc mũ – Trẻ đếm, nhận xét
- So sánh số lượng mũ và số lượng chiếc ô, nhận xét
- Cùng đếm xem có bao nhiêu mũ - bao nhiêu chiếc ô
- Cô cho trẻ lên tìm đồ dùng cá nhân có số lượng bằng số lượng mũ và bằng số lượng chiếc ô (trẻ ở 3 nhóm lên gắn tiếp cho đủ số lượng 6)
- Cô cùng trẻ kiểm tra và đọc các nhóm vừa tìm.
- Cô củng cố tất cả... có số lượng 5 thì thêm 1 là 6.
- Để chỉ nhóm có số lượng là 6 người ta dùng thẻ số mấy - trẻ nhặt số 6 - đọc số 6. Đặt vào nhóm có số lượng là 6

- Cho trẻ tìm và đặt số 6 cho từng nhóm trên bàn.
- Cô cùng trẻ đếm và đặt số tương ứng
- Cho trẻ bớt dần số thìa - Đếm số lượng còn lại - Đặt số tương ứng.

3. Luyện tập nhận biết số lượng 6

+**TC1**: Tìm bạn thân (kết nhóm 6 bạn)

- Sau mỗi lần chơi cô cùng trẻ đếm, kiểm tra số lượng từng nhóm

+**TC2**: Tìm và tô cho đủ số lượng 6(đồ dùng cá nhân của bạn gái), tô số 6

- Cô cho trẻ về ngồi 4 nhóm, bạn nhóm trưởng đi lấy đồ dùng cho cả nhóm.
- Trẻ chơi, cô bao quát, hướng dẫn trẻ chơi
- Cô cho trẻ tự nhận xét bài của nhau.
- Cô nhận xét, động viên, khích lệ trẻ

IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY

1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 6, ngày 13 tháng 9 năm 2024

PHÁT TRIỂN THẨM MỸ

Nặn đồ chơi của bé (ĐT)

I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU

- Trẻ biết làm dẻo đất, chia đất thành những phần nhỏ và biết nặn thêm những chi tiết nhỏ khác thành những cái vòng đeo tay mình thích.
- Luyện cho trẻ kỹ năng lăn dọc, uốn cong, miết đất,... để tạo ra sản phẩm có màu sắc đẹp, xinh xắn. Rèn khả năng sáng tạo ở trẻ.
- Giáo dục trẻ yêu quý bạn bè, hứng thú tạo ra những sản phẩm mình thích để tặng bạn.

II. CHUẨN BỊ

- Đất nặn, bảng con, khăn lau đủ cho trẻ. Thước chỉ.
- Một số chiếc vòng tay thật, vật mẫu của cô.

III. TIẾN HÀNH

1. Ổn định tổ chức

- Cô cùng trẻ hát: Lớp chúng mình
- + Chúng mình vừa hát bài gì?
- + Bài hát nói về điều gì?
- Cô khái quát lại dẫn dắt giới thiệu mẫu..

2. Nặn vòng tặng bạn

- Cho trẻ quan sát vật mẫu
- Hỏi trẻ cô làm gì để có những chiếc vòng?
- Cho trẻ nhận xét về màu sắc, hình dạng.
- + Con thấy chiếc vòng này màu gì?
- + Hình dạng chiếc vòng ra sao?
- Muốn nặn được những chiếc vòng này cô phải làm gì? (làm mềm đất, véo đất, lăn dọc, uốn cong, miết đất...).
- Hỏi ý tưởng của trẻ.

+ Con thích nặn gì? Nặn như thế nào?

3. Trẻ thực hiện.

- Cô cho trẻ về bàn cô đã chuẩn bị đất nặn, bảng con, khăn lau.
- Khi trẻ nặn cô bao quát, gợi hỏi: Con đang nặn gì? Chọn đất màu gì? Nặn như thế nào? Để chiếc vòng thêm đẹp các con làm gì?
- Những trẻ yếu cô đến hướng dẫn, giúp trẻ tạo ra sản phẩm.

4. Trưng bày sản phẩm

- Nhận xét sản phẩm, quan sát nhận xét.
- Cháu thích sản phẩm nào? Vì sao cháu thích sản phẩm này.
- Cho trẻ nhận xét sản phẩm của bạn.

IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

NGƯỜI DUYỆT
PHT CHUYÊN MÔN

NGƯỜI SOẠN